

MỤC LỤC

1. A context-aware citation recommendation model with SciBERT and GraphSAGE <i>Thi N. Dinh, Giang L. Nguyen, Phu Pham, Bay Vo</i>	1
2. A Pre-processing method for Medical Image Fusion using Image Features <i>Vinh Nam Huynh, Quoc Viet Kieu, Giang Son Tran</i>	7
3. An Efficient Algorithm That Optimizes The Classification Association Rule Set <i>Nguyen Quoc Huy, Tran Anh Tuan, Nguyen Thi Ngoc Thanh</i>	13
4. Application of ϵ -MOEA to Game theory model for economic equilibrium in Brexit negotiation <i>Trinh Bao Ngoc, Hoang Phuong Thao, Pham Thi Huyen, Le Thi Chung</i>	20
5. Apply game theory to solve water conflict among countries in the Mekong river basin by Non-dominated sorting genetic algorithm-II <i>Trinh Bao Ngoc, Le The Anh, Nguyen Xuan Thang, Bui Quang Thanh</i>	26
6. Bài toán phân hoạch không gian và tìm kiếm <i>Hồ Văn Canh, Đồng Thanh Tú, Lê Hải Triều, Trần Lê Phương</i>	32
7. Building a distributed real-time people-counting system on AWS and Confluent Cloud <i>Quang-Dai Nguyen, Anh-Thuan Bui, Minh-Quan Tran, Duc-Canh Luu, Tuan-Long Hoang, Trong-Hop Do</i>	38
8. Building a natural language processing model for Vietnamese communication with the humanoid robot IVASTBot <i>Ha Thi Kim Duyen, Bùi Đình Duy, Đàm Ngọc Quang, Nguyen Van Quang, Ngo Manh Tien, Ngo Manh Duy, Pham Ngoc Minh</i>	43
9. Cải thiện tra cứu ảnh y tế sử dụng khoảng cách ngữ nghĩa dựa vào mạng học sâu Siamese <i>Vũ Văn Hiệu, Tạ Quang Hiếu</i>	48
10. Cải tiến chính sách lưu trữ dữ liệu LCD trong mạng hướng nội dung <i>Lê Phong Dũ, Khẩu Văn Nhật, Phan Thị Xuân Trang</i>	55

11. Cấu trúc đồ thị tri thức mờ: Một số khái niệm cơ bản và ứng dụng trong hỗ trợ ra quyết định <i>Cù Kim Long, Nguyễn Hồng Tân, Lê Hoàng Sơn, Phạm Minh Chuẩn, Phạm Văn Hải, Phan Hùng Khánh, Trần Mạnh Tuấn, Lương Thị Hồng Lan</i>	60
12. Chuyển đổi số tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân: Thực trạng và Giải pháp <i>Nguyễn Khắc Chiến, Cao Thị Hà, Bùi Ngọc Hà</i>	67
13. Chuyển đổi số trong giáo dục đại học và một số gợi mở chuyển đổi số tại các trường Công an nhân dân <i>Đỗ Đăng Việt Khoa, Lưu Vĩnh Tường, Nguyễn Việt Cường</i>	73
14. Đánh giá hiệu quả của một số mô hình học sâu trong phân loại DGA Botnet trên bộ dữ liệu cân bằng <i>Tống Anh Tuấn, Nguyễn Việt Anh, Hoàng Việt Long</i>	79
15. Đánh giá hiệu quả mô hình lai ghép VGG16-CatBoost trong nhận dạng hình ảnh thời tiết <i>Trần Quý Nam</i>	84
16. Đánh giá một số kỹ thuật làm rối mã nguồn dựa trên LLVM framework <i>Lại Minh Tuấn, Lê Anh Tú, Cao Minh Tuấn</i>	89
17. Đánh giá một số thuật toán phân lớp trong bài toán phát hiện lưu lượng mạng VPN trên bộ dữ liệu CIC-Darknet2020 <i>Nguyễn Văn Căn, Đoàn Ngọc Tú, Lê Văn Giang</i>	96
18. Đẩy mạnh chuyển đổi số tại Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo <i>Vũ Duy Tú</i>	102
19. Đề xuất tiêu chuẩn thống kê đánh giá chất lượng dãy giả ngẫu nhiên <i>Võ Tá Hoàng, Hồ Văn Canh, Lê Hải Triều</i>	108
20. Deep reinforcement learning for Playing Caro Game without human feedback <i>Quang-Tu Pham, Hoang-Dieu Vu, To-Hieu Dao, Dinh-Dat Pham, Van-Quan Nguyen, Duc-Nghia Tran, Duc-Tan Tran</i>	113
21. Distributed Real-time Vehicle Speed Estimation System for Vietnam Traffic Management <i>Tran-Dai Vo, Mai-Phuong Nguyen, Van-Co Dinh, Van-Xuan Nguyen, Trong-Hop Do</i>	119
22. Dự báo lưu lượng nước về hồ An Khê sử dụng mô hình hồi quy vector hỗ trợ với tham số được tối ưu bằng giải thuật di truyền <i>Hoàng Thị Minh Châu, Trần Thị Ngân, Nguyễn Long Giang, Trần Kim Châu, Nguyễn Hải Nam</i>	125

23. Dự đoán nồng độ xạ trị ung thư vùng đầu cổ với UNET 3D <i>Phạm Trung Hiếu, Hà Mạnh Toàn, Đỗ Năng Toàn, Trịnh Hiền Anh, Trịnh Xuân Hùng, Nguyễn Văn Năng</i>	132
24. Embracing Context-Aware Emotion Recognition: A Feature Relevance-Based Strategy <i>Tran Minh Hai, Tran Nguyen Quynh Tram, Nguyen Quoc Huy, Do Nhu Tai, Kim Soo-Hyung</i>	138
25. Hệ thống nhận dạng khuôn mặt trong điều kiện không ràng buộc <i>Đào Việt Anh, Nguyễn Đăng Hà, Nguyễn Việt Bắc, Trần Thị Thom, Nguyễn Thế Hoàng Anh</i>	144
26. Học máy nhúng – Một hướng phát triển mới của AI <i>Hà Mạnh Đào</i>	151
27. Identification between the Dong Son and Sa Huynh Antique Glass Jewelry using the evolving learning <i>Ngô Hồ Anh Khôi, Bùi Hoàng Bắc, Nguyễn Anh Duy</i>	156
28. Kết hợp sắp xếp thứ tự chiều và trực quan hóa xuyên tâm đảo ngược để biểu diễn dữ liệu nhiều chiều bảo toàn cấu trúc nhóm <i>Nguyễn Minh Hoàng Sơn, Trần Văn Long</i>	162
29. Kỹ thuật kết hợp mạng nơron tích chập cải thiện chuẩn đoán sớm một số bệnh ung thư da ở Việt Nam <i>Vũ Văn Hiệu, Phan Nữ Thục Hiền</i>	168
30. Mã hóa đồng cấu và bỏ phiếu từ xa <i>Phan Quang Huy, Lê Phê Đô, Nguyễn Cảnh Hoàng, Vũ Tiến Việt, Khổng Chí Nguyễn, Bùi Thị Thanh Mai, Nguyễn Văn Tiến</i>	176
31. Mô hình học sâu trong nhận dạng giọng nói và xây dựng ứng dụng tự động ghi biên bản cuộc họp <i>Đặng Trọng Hợp, Đặng Đức Mạnh</i>	182
32. Modified self-adaptive block-iterative schemes for a class of variational inequalities <i>Nguyen Thi Quynh Anh</i>	186
33. Một cách tiếp cận phân loại chỉ số chuyển đổi số dựa trên đồ thị tri thức mờ dạng cặp kết hợp Fuzzy-AHP <i>Cù Kim Long, Hà Quốc Trung, Hoàng Việt Long, Nguyễn Ngọc Cương, Lê Hoàng Sơn, Nguyễn Hồng Tân, Phan Hùng Khánh, Trần Minh Dũng</i>	193
34. Một kỹ thuật mới cho việc ghép nối hành trình người di chuyển trong mạng camera giám sát <i>Phạm Anh Tuấn, Đỗ Đặng Việt Khoa, Cao Xuân Trường</i>	200

35. Một kỹ thuật tăng cường chất lượng ảnh UAV thu nhận trên hệ thống truyền tải điện cao thế 110 kV <i>Trịnh Hiền Anh, Nguyễn Thị Thanh Tân, Luyện Văn Hiếu</i>	206
36. Một phương pháp cải tiến thuật toán tất định trong lược đồ chữ ký số trên đường cong Elliptic (ECDSA) với hàm dẫn xuất khóa <i>Trần Đăng Ninh</i>	210
37. Một phương pháp dự báo lan truyền thông tin trên mạng xã hội <i>Dương Ngọc Sơn, Nguyễn Việt Anh, Nguyễn Ngọc Cương</i>	217
38. Một phương pháp khuyến nghị dựa vào hành vi người dùng trong mạng xã hội <i>Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Duy Phương</i>	225
39. Một số phương pháp xử lý tín hiệu Ballistocardiogram, ứng dụng trong chăm sóc sức khỏe <i>Vũ Thị Thương, Nguyễn Sỹ Hiệp, Trần Đức Tân, Trần Đức Nghĩa, Nguyễn Như Sơn</i>	233
40. Một số phương pháp xử lý truy vấn mờ theo cụm dựa vào thuật toán cải tiến gom cụm và phân vùng mờ <i>Nguyễn Tấn Thuận, Trần Thị Thúy Trinh, Trương Ngọc Châu, Đoàn Văn Ban, Phan Đăng Hưng</i>	239
41. Một thuật toán phân cụm dữ liệu bảo toàn tính riêng tư trên cơ sở dữ liệu phân tán ngang <i>Cao Tùng Anh, Ngô Quốc Huy</i>	245
42. Nâng cao độ chính xác dự đoán quỹ đạo bão bằng mô hình Transformer <i>Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Đăng Huỳnh, Nguyễn Ngọc Tân, Nguyễn Thái Minh, Nguyễn Nam Hoàng</i>	250
43. Nâng cao hiệu quả dự đoán kết quả học tập của sinh viên dựa trên kỹ thuật xử lý vấn đề mất cân bằng dữ liệu <i>Cù Nguyên Giáp, Nghiêm Thị Lịch, Ngô Thị Hoài, Nguyễn Mạnh Trường Lâm, Phùng Hồng Quân</i>	256
44. Nâng cao khả năng giấu tin thuận nghịch bằng phương pháp kết hợp giấu tin trên 3 ảnh <i>Nguyễn Ngọc Hưng, Phạm Minh Vĩ, Phùng Việt Phương, Phạm Thanh Giang</i>	262
45. Nghiên cứu so sánh chất lượng dịch vụ và chất lượng trải nghiệm cho mạng không dây <i>Trần Thị Thùy Dương, Ngô Hải Anh</i>	267

46.	Nghiên cứu thiết kế thiết bị gây nhiễu thông tin di động 5G <i>Lê Hải Triều, Nguyễn Hồng Duẩn, Hà Nhật Anh, Nguyễn Quang Thái, Vũ Văn Sơn</i>	273
47.	Phân cụm bán giám sát sử dụng mạng nơron min-max mờ và học tự giám sát <i>Hoàng Quang Huy, Nguyễn Thái Cường, Vũ Thị Dương, Nguyễn Thanh Sơn, Nguyễn Đức Lưu, Vũ Đình Minh</i>	281
48.	Phát triển mạng GRU mờ phức dự báo chỉ số thời tiết tại Việt Nam <i>Nguyễn Thọ Thông, Nguyễn Văn Quyết, Nguyễn Long Giang, Lương Thị Hồng Lan</i>	287
49.	Phương pháp cắt tĩa làm nhẹ mô hình Rendezvous ứng dụng nhận diện bộ ba hành động trong video phẫu thuật nội soi <i>Nguyễn Văn Thiện, Lê Thị Thanh Hoài, Nguyễn Thị Quỳnh, Hà Mạnh Hùng, Kim Đình Thái</i>	293
50.	Proposed types of key-dependent, plaintext-dependent operations combined with authentication of SPN block ciphers <i>Tran Thi Luong, Nguyen Ngoc Cuong, Truong Minh Phuong</i>	299
51.	Real-time Fish Population Forecasting using Big Data Technology and Distributed Deep Learning <i>Minh-Triet Thai, Thao-Ngan Chu-Ha, Tuan-Anh Vo, Viet-Hung Dinh, Trong-Hop Do</i>	306
52.	Research, build manufacturing execution system in smart factory model for research and training <i>Do Quang Hiep, Nguyen Minh Dong, Ha Thi Kim Duyen, Le Hai Duc, Huynh Duc Hoan, Ngo Manh Tien</i>	312
53.	Thông tin cá nhân trên không gian mạng trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay <i>Ngô Thành Huyền, Phạm Chiến Thắng, Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Duy Cường</i>	317
54.	Thuật toán tìm ngưỡng toàn cục mới dựa trên cận trên và dưới cho bài toán nhị phân ảnh <i>Nguyễn Tu Trung, Trần Mạnh Tuấn, Nguyễn Thị Loan</i>	322
55.	Tối ưu hàm k -submodular ứng dụng trong bài toán tối đa hóa ảnh hưởng của thông tin nhiều chủ đề lan truyền trên mạng xã hội <i>Vũ Chí Quang, Phạm Văn Dũng, Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Nguyễn Như Sơn</i>	327
56.	Tổng quan về bề mặt phản xạ thông minh trong mạng di động 6G <i>Vũ Quỳnh Nga, Đặng Văn Tuyên, Nguyễn Văn Lâm, Nguyễn Đăng Hiếu</i>	334

57. Trục quan hoá dữ liệu số chiều lớn kích thước nhỏ bằng hệ toạ độ hướng tâm <i>Trần Văn Long</i>	341
58. UIT-VehPredTraj: The Pioneer Dataset for Vehicle Trajectory Prediction Problem in Vietnamese Traffics <i>Tan Chau, Duc-Vu Ngo, Anh-Duc Nguyen-Tran, Xuan-Thanh Ho-Nguyen, Trong-Hop Do</i>	347
59. Ứng dụng kiến trúc học sâu SAST trong phát hiện văn bản tiếng Việt trong ảnh ngoại cảnh <i>Huỳnh Văn Huy, Nguyễn Thị Thanh Tân, Ngô Quốc Tạo, Đoàn Ngọc Duy, Nguyễn Ngọc Cương</i>	353
60. Ứng dụng mô hình ngôn ngữ lớn phát hiện lỗi chính tả trong soạn thảo văn bản hành chính <i>Phùng Thế Huân, Nguyễn Vạn Nhã, Lương Văn Nghĩa, Võ Thị Ngọc Huệ, Trần Nguyễn Minh Bảo, Nguyễn Ngọc Hợp, Lê Minh Tuấn, Lê Hoàng Sơn</i>	364
61. Về một phương pháp rút gọn thuộc tính trong bảng quyết định theo tiếp cận tô pô Hausdorff <i>Trần Thanh Đại, Nguyễn Long Giang, Vũ Đức Thi, Phan Đăng Hưng</i>	370
62. Vietnamese Speaker Verification based on ResNet model <i>Mai Nguyen Thi Thanh, Dung Nguyen Duc</i>	377
63. Violence Tool Detection on the Internet: A New System and Dataset <i>Hai-Hong Phan, Van Nguyen</i>	382
64. Xây dựng hệ thống giám sát mạng campus dựa trên phần mềm mã nguồn mở <i>Nguyễn Anh Tuấn</i>	388
65. Xây dựng quỹ đạo truyền âm khi quan sát các mục tiêu dưới đáy biển với các dữ liệu về vận tốc truyền âm tại biển Việt Nam <i>Nguyễn Đình Tĩnh, Trịnh Đăng Khánh, Hoàng Mạnh Đạt, Trịnh Mạnh Hùng, Nguyễn Thanh Hưng</i>	393